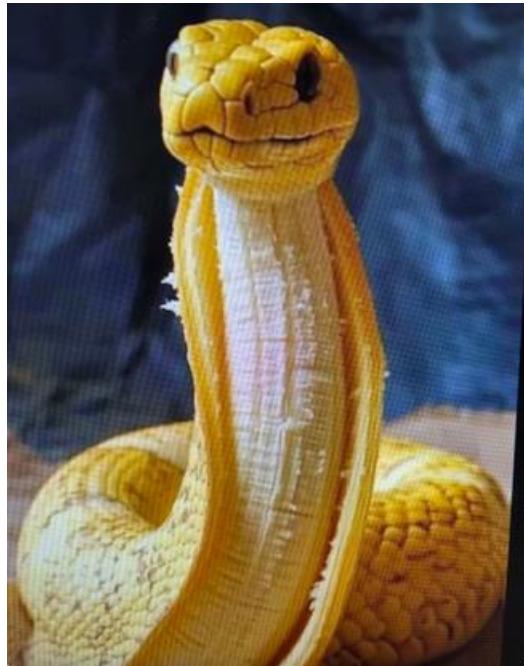


# HỘI ÁI-HỮU BIÊN-HOÀ

Website: <https://www.bienhoatx.com>

Email liên lạc: datlam1951@yahoo.com

Hội Ái-Hữu Biên-Hoà hân hạnh giới thiệu đến quý vị bài:  
**Chuyện Loài Rắn** của **Phong Châu**. Hội chân thành cảm tạ giả.  
Kính mời. **Trân trọng**.



## CHUYỆN LOÀI RẮN

Chuyện về loài Rắn thì trên thế gian này nhiều lắm. Từ Á sang Âu, từ Phi sang Mỹ nơi nào cũng có rắn, và những chuyện kể về loài rắn cũng không thiếu trong kho tàng sách vở, phim ảnh với những chuyện cổ tích, thần thoại cũng như trong lịch sử của loài người. Việt-Nam không ngoại lệ.

Vậy thì, nhân năm Ất-Ty tức năm Rắn, xin nói chuyện rắn ở Việt-Nam. Nhưng không biết nên bắt đầu thế nào! Nếu mô tả về loài rắn với mọi tính cách của chúng e rằng không thế nào kể xiết, thôi thì lấy chuyện xưa về rắn ra mà kể cho vui ba ngày Tết.

Chuyện xưa ở đây là chuyện cổ tích. Mà chuyện cổ tích là loại chuyện không có thật, mà hồi còn nhỏ lúc năm mười tuổi, ngay cả mười lăm mười sáu tuổi vẫn còn đêm đêm ngồi túm tụm trên chiếc phảng gỗ để nghe bố mẹ hay những người lớn kể chuyện cho nghe. Ngoài những chuyện kể về yêu tinh ma quái, chuyện quái nam dị nữ, chuyện phù phép biến ho á của con người... còn nghe kể những chuyện về thú vật như chuyện chú chuột, bác trâu, anh cọp, cô mèo, ông rồng, em rắn, chị ngựa, cậu dê, cháu khỉ, dì gà, mợ chó, thím heo... Máy chú bác anh chị này đều nằm trong mười hai con giáp, và mỗi đầu năm Âm-Lịch, các cậu mợ dì thím này được đưa lên mặt báo để ca tụng cũng có mà chê bai cũng có. Ngoài chuyện ca tụng hay chê bai, hầu hết mười hai con giáp đều được phe loài người biến chế thành các món ăn. Nạn nhân của mợ-nu ẩm thực là chú chuột, bác trâu, cô mèo, em rắn, chị ngựa, cậu dê, cháu khỉ, dì gà, mợ chó, thím heo. Chưa thấy nói trên thế gian này có ai xơi thịt rồng hay không. Còn anh cọp cũng không biết có dân xứ nào mần thịt để ăn hay không nhưng thấy lột da để làm sản phẩm trưng bày trong phòng ốc hay làm áo lông, làm túi xách tay... cho mấy mợ chung diện thì có.

Hồi nhỏ, tôi được nghe những câu chuyện cổ tích nói về loài Rắn. Có hai câu chuyện đến bây giờ tôi còn nhớ được bảy tám chục phần trăm, còn hai ba chục phần trăm những chi tiết thì nhớ không chính xác nên phải mò trên máy để đọc lại. Đó là chuyện

Thạch Sanh Lý Thông và chuyện Dã Tràng. Hai chuyện này đều có liên quan đến em rắn, xin được lược kể.

### **Chuyện Thạch Sanh-Lý Thông kể rằng:**

Có hai vợ chồng ông lão nhà nghèo nhưng tốt bụng kiếm ăn bằng nghề đốn củi, lại không có con nối dòng. Cảm thấu tấm lòng nhân đức của họ nên Ngọc Hoàng bèn sai thái tử xuống đầu thai làm con. Khi bà vợ sinh được đứa con trai thì ông chồng qua đời. Đứa bé được đặt tên là Thạch Sanh.

Năm Thạch Sanh lên bảy thì mẹ cũng qua đời. Thạch Sanh sống một mình bên một gốc cây đa với gia tài chỉ có một chiếc rìu và tiếp tục nghề của cha mẹ, ngày ngày vào rừng đốn củi để nuôi thân. Năm mười ba tuổi, Thạch Sanh học được võ nghệ và nhiều phép thần thông từ một vị tiên. Một hôm, có gã hàng rượu tên là Lý Thông đi ngang qua thấy Thạch Sanh là người có sức vóc khác thường nên lân la gạ chuyện, rồi nảy ý muốn kết nghĩa anh em. Vốn lòng ngay dạ thẳng, Thạch Sanh vui vẻ nhận lời để về ở với Lý Thông.

Trong vùng có một con xà tinh chuyên phá phách, quấy nhiễu dân chúng và bắt người ăn thịt. Quan quân triều đình nhiều lần kéo đến vây bắt, nhưng không trừ nổi nên vua bắt dân lập miếu thờ và mỗi năm đem cúng cho nó một mạng người. Năm ấy đến lượt Lý Thông phải nộp mạng. Nghe tin dữ, mẹ con hắn vô cùng hoảng hốt lo sợ, nhưng sau nghĩ ra một kế hiểm độc. Hôm đó, chờ lúc Thạch Sanh đi kiếm củi về, hắn giả mượn cối giã cha, bày ra một mâm rượu thịt rồi cả hai mẹ con mời mọc chàng rất ân cần. Sau đó, hắn nói với Thạch Sanh: ***“Đêm nay đến phiên anh phải đi canh miếu thờ để kiểm tra lại những đĩa vàng chén ngọc theo***

***lệnh nhà vua, ngắt vì dở cất mẽ rượu, vậy em chịu khó đi thay cho anh một đêm, đến sáng lại về”.***

Thạch Sanh không nghi ngờ gì cả, thuận đi ngay. Tối hôm ấy, sau khi vượt qua mấy dặm rừng hoang tới miếu thờ, Thạch Sanh giở com nắm ra toan ăn thì xà tinh hiện ra hình thù kì dị, nhe nanh giơ vuốt định vồ lấy chàng. Thạch Sanh liền vung rìu đánh nhau với xà tinh có nhiều phép biến hoá, nhưng đều bị Thạch Sanh phá vỡ. Sau cùng chàng tung lưới bắt xà tinh và nó lập tức hiện hình một mãnh xà, Thạch Sanh vung thần đao chém chết rồi cắt lấy đầu rắn mang về nhà.

Lý Thông vốn là đứa hiểm sâu, thấy vậy dọa Thạch Sanh rằng: xà tinh là của vua nuôi, giết nó đi thì bị tội chém đầu và khuyên Thạch Sanh trốn ngay kéo bị bắt. Tưởng thật, Sanh vội vã đi ngay và trở về sống ở gốc đa. Lý Thông sau đó vào kinh tâu với vua là hắn đã chém được xà tinh nên được vua ngợi khen, phong cho làm quan đô đốc trong triều và cho hưởng lộc nước rất hậu.

Một hôm, công chúa yêu quý của nhà vua dạo chơi trong vườn chẳng may bị một con đại bàng xà xuống quắp bay đi. Lúc ấy, Thạch Sanh đang thẩn thờ bên gốc cây đa, thấy đại bàng quắp một người bay qua bên giương cung bắn, chim bị tên rơi xuống, nhưng nó vội rút ngay tên ra và quắp lấy người tiếp tục bay đi.

Mất công chúa nên nhà vua rất buồn rầu và ra lệnh cho các quan quân ra sức tìm kiếm nhưng không có kết quả. Rồi vua nghe lời tâu của quần thần bèn sai đô đốc Lý Thông trước kia có tài chém yêu tinh đi tìm công chúa, hứa sẽ gả nàng và nhường ngôi báu. Thông lo lắng mãi mới tìm ra được một kẻ là tìm lại Thạch

Sanh nhờ đi tìm công chúa. Thạch Sanh nhận lời. Đến chỗ của đại bàng, Thạch Sanh dùng dây làm thang xuống hang sâu và dặn Thông hãy thấy đầu dây động đậy thì kéo lên.

Vừa xuống tới hang, Thạch Sanh gặp ngay công chúa Quỳnh Nga. Cảm kích ơn nghĩa Thạch Sanh không quản hiểm nguy đã đến cứu mình, công chúa liền ngỏ ý xin kết nghĩa trăm năm. Thạch Sanh từ chối, cho nàng biết đây là việc của triều đình mà chàng lại muốn giữ trọn tình nghĩa anh em với Lý Thông.

Từ hôm bị trúng tên, đại bàng bị thương nằm một chỗ. Thạch Sanh đưa thuốc mê bảo công chúa cho đại bàng uống, xong đem nàng buộc vào dây cho quân kéo lên. Lập tức Lý Thông sai quan quân đưa ngay công chúa về triều để hấn ở lại đánh yêu quái. Khi quân vừa đi khỏi, hấn vội vã ra sức lặn đá lấp kín cửa hang. Khi công chúa Quỳnh Nga trở về cung, nàng không thấy Thạch Sanh đâu cả, nên bàng hoàng uất ức tột độ đến nỗi nói không được nữa. Nàng bị câm. Vua cha vô cùng thương xót, buồn bã, đành ra lệnh hoãn việc hôn nhân của nàng với Lý Thông để chữa cho nàng khỏi bệnh.

Thời gian sau bọn yêu quái rần, đại bàng lập mưu hại Thạch Sanh nên Thạch Sanh bị bắt, giải về cho Lý Thông. Thông sai quân đem tống giam. Ngồi trong ngục, Thạch Sanh buồn tình đem đàn ra gảy... Không ngờ tiếng đàn thần nỉ non, thánh thót như oán như than, vạch tội Lý Thông ăn ở bất nhân phụ nghĩa và trách nàng công chúa không giữ lời ước hẹn.

***“Đàn kêu tích tịch tình tang  
Ai đem công chúa dưới hang trở về...”***

Tiếng đàn bay vào tận tới cung vua, Quỳnh Nga đang ủ rũ thì nghe tiếng đàn bỗng nàng thốt lên cười rồi tâu với vua cha xin cho đòi người gảy đàn vào cung để nàng gặp mặt. Nàng tỏ bày luôn sự tình được kể lể trong tiếng đàn ai oán cho nhà vua biết. Nhờ đó Thạch Sanh được đem ra khỏi hang để giải oan và được vua gả công chúa Quỳnh Nga cho...

Sau đây là chuyện **Dã Tràng** cũng có liên quan đến loài rắn. Chuyện kể rằng:

Trong vườn của vợ chồng Dã Tràng có một hang là chỗ ở của một cặp vợ chồng rắn. Một hôm, Dã Tràng thấy rắn chồng bò ra khỏi hang để kiếm thức ăn về cho rắn vợ vì rắn vợ đang trong thời kỳ lột da. Ít lâu sau, Dã Tràng lại thấy rắn vợ bò ra khỏi hang một mình vì rắn chồng đến kỳ lột da. Khi rắn vợ trở về có một con rắn đực khác bò theo và hai con đến cửa hang thì dừng lại rồi quấn quít lấy nhau. Một lát sau, rắn đực bò vào hang định giết rắn chồng. Dã Tràng bèn rút tên nhằm con rắn đực để bắn nhưng không ngờ mũi tên trúng con rắn cái.

Hôm sau, Dã Tràng thuật chuyện vợ chồng con rắn cho vợ mình nghe. Khi vừa dứt lời thì bỗng nghe trên xà nhà có tiếng động và thấy có một con rắn hổ mang nhả một viên ngọc và nói: *“Mấy hôm nay tôi đợi ông để chờ mổ cho ông chết nhằm báo thù cho vợ tôi. Nhưng vừa rồi, nghe ông kể chuyện, tôi mới biết là lầm. Xin biểu ông viên ngọc này, mang nó vào mình thì có thể nghe hiểu được mọi tiếng chim muông”*.

Dã Tràng nhận viên ngọc quý và không bao giờ rời. Một hôm, Dã Tràng thấy một bầy quạ đến đậu ở mấy ngọn cây và bảo: *“Ở núi Nam có một con dê bị hổ vồ. Hãy đến đó lấy về mà ăn,*



***nhưng nhớ để bộ lòng lại cho chúng tôi"***. Dã Tràng làm theo lời quạ, đến xẻo một ít thịt mang về rồi mách cho xóm giềng biết mà đi lấy. Nhưng không ngờ người trong xóm kéo tới và lấy hết cả, chẳng chừa một tý gì. Lũ quạ không thấy ruột dê để lại, cho là Dã Tràng tham lam, bèn đổ xô đến tìm ông chửi mắng. Ông ra sức phân trần nhưng bầy quạ không nghe... Tức mình, ông bèn lấy cung tên ra bắn để đuổi chúng đi. Bầy quạ thấy vậy cho là ông lấy oán trả ân nên liền cấp lấy mũi tên có đề tên Dã Tràng. Lúc bay qua sông thấy một xác chết trôi, đàn quạ bèn đem mũi tên cắm vào xác chết. Khi quan sở tại đến làm biên bản, thấy mũi tên, liền cho Dã Tràng là thủ phạm, sai lính bắt ông hạ ngục. Ông kêu oan nên quan sai lính giải ông về kinh để vua xử.

Đọc đường, Dã Tràng nghe tiếng một bầy chim báo là có giặc đang kéo sang đánh nên Dã Tràng trình việc này cho cho đám lính để trình lên quan. Sự việc xảy ra đúng nên Dã Tràng được tha về quê nhà. Trên đường Dã Tràng ghé thăm vợ chồng người bạn cũ. Để đãi Dã Tràng, người bạn bảo vợ bắt một con ngỗng làm thịt. Vợ chồng ngỗng nghe được câu chuyện nên than thở với nhau. Dã Tràng lại nghe được những lời than thở của ngỗng, nên đã khuyên bạn đừng bắt ngỗng làm thịt. Người bạn nghe theo và sai vợ đi mua tép về làm món ăn đãi Dã Tràng.

Để tạ ơn, ngỗng tặng cho Dã Tràng hai viên ngọc để khi mang nó vào người có thể khuấy động dưới thủy cung và từ nay trở đi giòng họ ngỗng sẽ không bao giờ ăn tép. Dã Tràng sau đó xuống thủy cung để thử viên ngọc quý và thấy nó có hiệu nghiệm khiến cả thủy cung bị náo loạn. Long Vương biết Dã Tràng đã có khả năng đánh phá thủy cung nên mời Dã Tràng đến đãi và tặng nhiều châu báu. Một hôm, Dã Tràng rời khỏi nhà quên không đeo

túi ngọc, đến khi trở về nhà để lấy thì túi đựng hai viên ngọc đã biến mất do người vợ đánh cắp để mang xuống thủy cung nạp cho long vương để được làm hoàng hậu.

Vì mất hai viên ngọc, nên Dã Tràng không thể xuống thủy cung để tìm lại, nên Dã Tràng tính làm một con đường xuống thủy cung bằng cách dùng cát lấp biển. Ngày ngày, Dã Tràng xe cát cho đến khi chết cũng chưa xong con đường xuống thủy cung nên hoá thành con Còng, tức con Dã Tràng ngày ngày xe cát lấp biển.

\*\*\*

Trên đây là hai chuyện cổ tích tiêu biểu có dính dáng tới loài rắn. Ngoài ra, không thiếu những câu chuyện thực giữa rắn và người. Trong kho tàng lịch sử của nhân loại có cả nghìn chuyện về rắn mà kẻ viết bài này không sao biết hết. Thôi thì xin kể tiếp chuyện rắn Việt-Nam. Đó là những chuyện thực đã xảy ra trong lịch sử và văn học nước ta, chắc chắn vẫn còn nằm trong trí nhớ của rất nhiều người.

### **Vụ án Lệ Chi Viên**

Chuyện xảy ra trong lịch sử Việt-Nam ở nước Đại-Việt – thời nhà Lê. Đó là vụ án Lệ Chi Viên, khiến đại công thần Nguyễn Trãi và người vợ thứ của ông là Nguyễn Thị Lộ với tội danh giết vua Lê Thái Tông (1423 – 1442). Nguyễn Thị Lộ và Nguyễn Trãi bị xử chết cùng ba họ. Cho đến mãi 22 năm sau, vua Lê Thánh Tông mới xuống chiếu giải oan cho Nguyễn Trãi và Nguyễn Thị Lộ. Vụ án Lệ Chi Viên cho đến nay vẫn một góc khuất lịch sử, mặc dù có những lý giải của nhiều nhà viết sử sau này. Nay người hậu thế cũng cần xem lại “tán tuồng” xảy ra cách nay đã 583 năm ra sao.



Theo sử viết thì: ngày 27 tháng 7 năm Nhâm-Tuất (1442), vua Lê Thái Tông đi tuần ở miền Đông, sau khi duyệt quân ở huyện Chí Linh, Hải Dương, được Nguyễn Trãi đón về ngự ở Côn-Sơn là nơi ở của ông, rồi vua ghé đến Lê Chi Viên (vườn vải). Cùng đi với vua có Lễ - Nghi - Học - Sĩ Nguyễn Thị Lộ là thiếp của Nguyễn Trãi. Vua Lê Thái Tông chết trong đêm tại Lê Chi Viên và các quan bí mật đưa về kinh để phát tang. Sau đó, triều đình đã quy tội cho Nguyễn Thị Lộ giết vua và bắt Nguyễn Trãi du di tam tộc. Trong sách Đại Việt Sử Ký Toàn Thư cũng như Khâm Định Việt Sử Thông Giám Cương Mục cho rằng vua bị bạo bệnh mà chết, còn trong “Lịch Triều Hiến Chương Loại Chí” thì cho rằng Nguyễn Thị Lộ dùng thuốc độc giết vua. Nhưng dư luận lúc bấy giờ đa phần đều cho rằng Nguyễn Trãi bị án oan. Sau cái chết oan khiên của Nguyễn Trãi, dân chúng nghe lan truyền những tin nói về nguyên nhân về cái chết của vợ chồng Nguyễn Trãi qua câu chuyện “Rắn Báo Oán”; mà về sau một số nhà viết sử và ngay trong dân gian đều nghĩ rằng đó là câu chuyện do bọn quan lại trong triều nhà Lê bày ra để giải thích cho cái chết của Nguyễn Trãi. Xin tóm lược câu chuyện như sau:

Nguyễn Ứng Long là cha của Nguyễn Phi Khanh tức ông nội của Nguyễn Trãi mở lớp dạy học ở làng Nhị-Khê. Một hôm, ông bảo đám học trò ngày mai nghỉ học để ra phía sau san đất, phát cây để dựng nhà làm lớp học vì số học trò ngày càng đông. Đêm hôm ấy, ông nằm mộng thấy một người đàn bà dắt ba đứa con đến bên giường bảo: **“*Này ông, tôi không gây thù chuốc oán gì, có sao ông lại cho người đến đập phá nhà phá cửa của tôi?*”**. Nói xong, người đàn bà biết mất. Sáng hôm sau, khi ông ra khu đất phía sau thì thấy đám học trò đã phát quang và cho biết là chúng

thấy một hang rắn, trong có rắn mẹ và ba rắn con, chúng đã đánh chết ba rắn con, còn rắn mẹ thì chạy mất. Tối hôm ấy, ông đang ngồi đọc sách, chợt nghe phía trên có tiếng sột soạt. Ông ngẩng lên thấy có một con rắn lớn đang nhìn thẳng xuống chỗ ông đang ngồi. Khi rắn đã bò đi thì ông nhìn vào trang sách thấy có một giọt máu của rắn vừa nhỏ xuống và ngấm đến cả tờ thứ ba. Ông giật mình tự nhủ: "**Lẽ nào rắn sẽ báo oán đến ba đời hay sao?**".

Tiếp câu chuyện hoang đường trên là câu chuyện nói rằng Nguyễn Thị Lộ là hiện thân của loài rắn đã bị ông nội của Nguyễn Trãi sát hại xuất hiện để báo thù ba đời (tri di tam tộc). Đến đây, chắc cũng cần nhắc lại chuyện Nguyễn Trãi gặp Nguyễn Thị Lộ. Tương truyền, một hôm Nguyễn Trãi đang đi dạo trong phố chợ thì chợt thấy một người con gái gánh chiếu đi bán. Thấy vậy, Nguyễn Trãi bước tới trước mặt người con gái mà đọc một bài thơ:

***Nàng ở nơi nào bán chiếu gon?  
Chẳng hay chiếu đó hết hay còn?  
Xuân xanh chừng độ bao nhiêu tuổi?  
Đã có chồng chưa, có mấy con?***

Chẳng ngờ, khi ông vừa đọc xong thì người con gái cũng ứng khẩu đọc:

***Thiếp ở Tây Hồ bán chiếu gon  
Việc chi ông hỏi hết hay còn  
Xuân xanh vừa độ trăng tròn lễ  
Chồng còn chưa có, nói chi con.***

Từ cuộc gặp gỡ hi hữu đó, Nguyễn Trãi biết Nguyễn Thị Lộ là người giỏi văn thơ, nét na nên xin cưới làm thiếp và sau được vua Lê Thái Tông tuyển dụng vào cung với chức “Lễ Nghi Học Sĩ” và thường ở bên cạnh nhà vua.

Qua câu chuyện “Rắn Báo Oán” gia đình Nguyễn Trãi, ngày nay khi đọc lại, tôi thấy chẳng khác nào một câu chuyện cổ tích hoang đường được vẽ vờ để hại Nguyễn Trãi do thế lực quan lại phong kiến đồng lõa với những âm mưu tranh giành ngôi báu từ hậu cung. Đám quan lại phong kiến đã dựa theo chuyện “Rắn Báo Oán” của Trung-Quốc để sáng tạo ra chuyện “Rắn Báo Oán” Made In Việt-Nam.

Bên nước Tàu, thời nhà Nguyên, có người tên Phương Chính Học, khi ông nội chết, sắp đào huyệt để chôn thì cha của ông nằm mộng thấy một người đàn bà hiện ra bảo: **“*Chúng tôi ở đây đã lâu, xin ông thả cho chúng tôi di chuyển đi một nơi khác rồi hãy đào*”**. Ngày hôm sau, những người đào huyệt thấy một ổ rắn nên đập chết tất cả. Lúc ấy mẹ của Phương Chính Học đang có mang và đang đêm nằm ngủ thấy có một luồng hắc khí bay vào nhà. Khi Phương Chính Học sinh ra có cái lưỡi giống lưỡi rắn. Về sau Phương Chính Học cũng bị vạ diệt tộc. Người ta cho đó là do đàn rắn thác sinh vào Phương Chính Học để báo thù.

### **Lê Quý Đôn (1726 – 1784)**

Câu chuyện tiếp theo không phải là câu chuyện thuộc loại cổ tích hay thần thoại mà là câu chuyện được truyền tụng trong giới văn học Việt-Nam về Lê Quý Đôn (1726 – 1784). Ông là một thần đồng nổi tiếng, giỏi thơ văn. Ngay từ lúc tóc còn nhỏ, Lê Quý Đôn đã tỏ ra tài ba xuất chúng, nhưng phải tính lừa biếng và

ngịch ngợm. Một hôm, có ông tiến sĩ Vũ Công Trán đến thăm tiến sĩ Lê Phú Thứ là người bạn cùng đậu tiến sĩ khoá Giáp-Thìn 1724. Nghe con bạn là Lê Quý Đôn còn trẻ mà đã hay chữ nhưng biếng học nên ông Trán lấy đầu đề “Rắn Đầu Biếng Học” (\*) để thử tài Lê Quý Đôn. Lê Quý Đôn ứng khẩu đọc ngay tám câu theo thể Đường Luật:

*Chẳng phải LIU ĐIU cũng giống nhà  
RẮN đầu biếng học lẽ không tha  
Thẹn đên HỔ LỬA đau lòng mẹ  
Nay thét MAI GẦM rát cổ cha  
RÁO mép chỉ quanh lời dối trá  
LẮN lưng chẳng quản vệt dăm ba  
Từ nay CHÂU LỖ xin chăm học  
Kẻ HỔ MANG danh tiếng thế gia  
Mỗi câu thơ đều có tên một loài rắn thật là tài tình.  
(\*) “Cứng đầu biếng học”*

\*\*

Qua bốn câu chuyện được nghe, được đọc và kể lại trên, kẻ gõ bài này nhận thấy rằng:

-Anh chàng tên Thạch Sanh tốt bụng, dù trải qua bao nhiêu khó nguy gian khổ thì cuối cùng cũng dót được nàng công chúa xinh đẹp. Một câu chuyện có hậu.

-Còn anh Dã Tràng cũng là người tốt bụng nhưng gặp nhiều oan trái và cuối cùng, bao nhiêu công lao đã trở thành công cốc để rồi chết đi thành chú Còng chạy loanh quanh trên các bãi biển và ngày đêm cứ miệt mài xe cát để lấp biển tìm ngọc quý. Rõ là:

*“Dã Tràng xe cát biển đông.*

## *Nhọc nhàn mà chẳng nên công cán gì”.*

-Câu chuyện của đại công thần Nguyễn Trãi - người đã cùng Lê Lợi, mười năm nằm gai nếm mật chống giặc ngoại xâm và đến đời con của Lê Lợi đã bị hại chết cả ba đời. Thật là oan trái!

-Riêng nhà bác học Lê Quý Đôn với thần khí tinh anh, thông minh ngời tỏ đã tức tốc đọc tên các loài rắn để đáp lời thách; đồng thời cũng là lời quở trách “rắn đầu biếng học” của một ông tiến sĩ mà dân trong Nam gọi là “cứng đầu biếng học”...

### **Phong Châu**

